

Số: 543/TB-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2013

THÔNG BÁO
Tình hình tai nạn lao động năm 2012

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo đến các Bộ, Ngành, các địa phương tình hình tai nạn lao động trong năm 2012 trên toàn quốc như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số vụ tai nạn lao động

Theo báo cáo của 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong năm 2012 trên toàn quốc đã xảy ra 6777 vụ tai nạn lao động (TNLĐ) làm 6967 người bị nạn, trong đó:

- Số vụ tai nạn lao động chết người: 552 vụ
- Số người chết: 606 người
- Số vụ TNLĐ có 02 người bị nạn trở lên: 95 vụ
- Số người bị thương nặng: 1470 người
- Nạn nhân là lao động nữ: 1842 người

2. Tình hình TNLĐ ở các địa phương

2.1. Những địa phương xảy ra nhiều vụ TNLĐ chết người năm 2012

Theo số liệu báo cáo, trong năm 2012, 10 địa phương để xảy ra nhiều vụ tai nạn chết người nhất là TP Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai, Hà Tĩnh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Đà Nẵng và Bình Thuận:

TT	Địa phương	Số vụ	Số vụ chết người	Số người bị nạn	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Tp. Hồ Chí Minh	1568	98	1583	106	160
2	Quảng Ninh	454	33	515	39	273
3	Hà Nội	152	31	117	37	80
4	Bình Dương	446	29	450	33	34
5	Đồng Nai	1624	25	1658	27	147
6	Hà Tĩnh	89	23	94	23	71
7	Bà Rịa -Vũng Tàu	302	20	309	22	99
8	Long An	63	16	63	16	15
9	Đà Nẵng	48	15	48	15	4
10	Bình Thuận	37	12	40	13	5

Bảng 1: 10 địa phương xảy ra nhiều vụ TNLĐ chết người

2.2. Một số vụ TNLĐ nghiêm trọng trong năm 2012

- Vào 8h30 phút ngày 29/4/2012, vụ tai nạn do ngạt khí độc dưới hầm lò làm chết 04 người, tại Công ty cổ phần Sinh Phát Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Vào sáng ngày 21/5/2012, vụ TNLĐ do sạt lở đá làm chết 03 người tại Công ty Tân Hoàng An, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Vào 10h sáng ngày 21/5/2012, vụ tai nạn do sét đánh gây nổ mìn tại khai trường của Hợp tác xã Cường Thịnh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng làm 06 người chết và 04 người bị thương.

- Vào 11h20 phút ngày 23/7/2012 tại Xí nghiệp than Uông Bí, Quảng Ninh xảy ra vụ tai nạn lao động do bụi nước tại lò thượng làm 03 người chết, 04 người bị thương.

- Vào 15h30 phút ngày 19/8/2012, vụ tai nạn lao động do sập hầm tại Công trình thủy điện Nậm Pông thuộc địa phận xã Châu Hạnh - Quý Châu - Nghệ An làm 02 người chết, 05 người bị thương.

- Vào 11h45 phút ngày 18/11/2012, vụ tai nạn lao động do sập cần cầu tại cảng hạ lưu PTSC, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu làm 03 người chết, 02 người bị thương.

- Vào 16h30 phút ngày 30/10/2012, vụ tai nạn lao động do cháy tại doanh nghiệp tư nhân Đức Tâm thuộc xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai làm 01 người chết, 20 người bị thương.

II. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TAI NẠN LAO ĐỘNG

1. Đánh giá chung

1.1. So sánh tình hình TNLĐ năm 2012 với năm 2011

Qua các số liệu thống kê cơ bản về tình hình TNLĐ năm 2012 so với năm 2011 cho thấy số vụ tai nạn lao động và số nạn nhân được thống kê trong năm 2012 đều tăng so với năm 2011:

Stt	Chỉ tiêu thống kê	Năm 2011	Năm 2012	Tăng/giảm
1	Số vụ	5896	6777	+881 (14,9 %)
2	Số nạn nhân	6154	6967	+813 (13,2 %)
3	Số vụ có người chết	504	552	+48 (9,5%)
4	Số người chết	574	606	+32 (5,6%)
5	Số người bị thương nặng	1314	1470	+156 (11,9 %)
6	Số lao động nữ	1363	1842	+479 (35,1%)
7	Số vụ có 2 người bị nạn trở lên	90	95	+5 (5,5%)

Bảng 2: So sánh tình hình TNLĐ năm 2012 và năm 2011

1.2. So sánh TNLD tại 10 địa phương để xảy ra nhiều TNLD chết người nhất năm 2012

Theo số liệu báo cáo, Đồng Nai là địa phương thống kê được số vụ TNLD nhiều nhất, thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có số vụ tai nạn lao động chết người cao nhất cả nước:

TT	Địa phương	Số vụ			Số vụ chết người			Số người chết		
		2011	2012	Tăng/giảm	2011	2012	Tăng/giảm	2011	2012	Tăng/giảm
1	Tp. Hồ Chí Minh	1056	1568	512	81	98	17	82	106	24
2	Quảng Ninh	484	454	-30	22	33	11	25	39	14
3	Hà Nội	123	152	29	34	31	-3	35	37	2
4	Bình Dương	370	446	76	40	29	-11	40	33	-7
5	Đồng Nai	1453	1624	171	24	25	1	25	27	2
6	Hà Tĩnh	38	89	51	15	23	8	15	23	8
7	Bà Rịa – Vũng tàu	192	302	110	12	20	8	12	22	10
8	Long An	88	63	-25	8	16	8	8	16	8
9	Đà Nẵng	68	48	-20	15	15	0	15	15	0
10	Bình Thuận	38	37	-1	3	12	9	3	13	10

Bảng 3: So sánh tình hình TNLD năm 2012 với năm 2011 của 10 địa phương xảy ra nhiều vụ TNLD chết người nhất

1.3. Những địa phương không để xảy ra TNLD chết người

Địa phương không xảy ra tai nạn lao động chết người trong năm 2012 là Điện Biên, Bạc Liêu (tỉnh Bạc Liêu 04 năm liên tục không để xảy ra TNLD chết người).

2. Lĩnh vực xảy ra nhiều TNLD nghiêm trọng

Tổng hợp số liệu thống kê TNLD thì những ngành, nghề dễ xảy ra nhiều tai nạn lao động nghiêm trọng trong năm 2012 vẫn là lao động giản đơn trong khai thác mỏ, xây dựng, thợ gia công kim loại, thợ cơ khí, thợ vận hành máy, thiết bị.

2.1. Những nghề có tỷ lệ xảy ra TNLD nghiêm trọng cao

- Thợ khai thác mỏ, xây dựng: 50 người chết chiếm tỷ lệ 8,25 % trên tổng số người chết vì TNLĐ.

- Lao động giản đơn (trong khai thác mỏ, xây dựng, công nghiệp...): 31 người chết chiếm tỷ lệ 5,11 % trên tổng số người chết vì TNLĐ.

- Thợ vận hành máy, thiết bị sản xuất vật liệu sản xuất: 15 người chết, chiếm tỷ lệ 2,47% trên tổng số người chết vì TNLĐ.

- Lắp ráp và vận hành máy: 12 người chết, chiếm tỷ lệ 1,98% trên tổng số người chết vì TNLĐ.

Stt	Nghề nghiệp	Tổng số vụ	Số vụ có người chết	Số người bị nạn	Số lao động nữ	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Thợ khai thác mỏ, xây dựng	330	24	396	9	50	173
2	Lao động giản đơn trong khai thác mỏ, xây dựng, công nghiệp...	385	24	526	134	31	49
3	Thợ vận hành máy móc , thiết bị sản xuất vật liệu sản xuất	235	6	307	59	15	46
4	Thợ lắp ráp và vận hành máy	258	12	265	40	12	36
5	Thợ khai thác, thợ nổ mìn, thợ xẻ đá và thợ đục khắc đá	37	9	45	3	12	22
6	Thợ cơ khí và thợ lắp ráp máy móc	43	10	43	1	10	21

Bảng 4: Một số nghề nghiệp có tỷ lệ xảy ra TNLĐ chết người cao

2.2. Những yếu tố chấn thương gây chết người có tỷ lệ cao

- Ngã cao có 102 người chết, chiếm tỷ lệ 16,83% trên tổng số người chết vì tai nạn lao động.

- Máy, thiết bị cán, kẹp, cuốn có 36 người chết, chiếm tỷ lệ 5,94% trên tổng số người chết vì tai nạn lao động.

- Do phương tiện vận tải có 28 người chết, chiếm tỷ lệ 4,62% trên tổng số người chết vì tai nạn lao động.

Stt	Yếu tố gây chấn thương	Tổng số	Số vụ có người chết	Số vụ có 2 nạn nhân trở lên	Số người bị nạn	Số lao động nữ	số người chết	Số người bị thương nặng
1	Máy, thiết bị cán, kẹp, cuốn	1213	28	8	1229	374	36	188
2	Phương tiện vận tải đường bộ	443	26	8	451	220	28	93
3	Kẹp giữa vật tĩnh và vật chuyển động	430	4	0	430	138	3	97
4	Ngã từ trên cao (giàn giáo, thang máy, ...)	226	91	11	245	14	102	77
5	Va đập phản hồi do vật chuyển động	190	9	1	191	49	5	38
6	Kẹp giữa vật chuyển động (loại trừ vật văng bắn, rơi).	120	3	0	120	97	3	37
7	Vấp ngã bởi vật thể	116	1	0	116	22	1	21

Bảng 5: Tai nạn lao động theo yếu tố gây chấn thương

3. Nguyên nhân xảy ra các vụ TNLD

3.1. Về phía người sử dụng lao động

Stt	Nguyên nhân	Số vụ	Tỷ lệ/ Tổng số vụ báo cáo năm 2012	Năm 2011
1	Không huấn luyện về an toàn lao động cho người lao động	123	1,81%	7,8%
2	Không có quy trình, biện pháp an toàn lao động	280	4,13%	3,49%
3	Do tổ chức lao động chưa hợp lý	91	1,34%	3,37%
4	Không có thiết bị an toàn hoặc thiết bị không đảm bảo an toàn	146	2,15%	3,15%
5	Không trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động	114	1,68%	1,39%

Bảng 6: Những nguyên nhân để xảy ra TNLD do người sử dụng lao động

3.2. Về phía người lao động

Stt	Nguyên nhân	Số vụ	Tỷ lệ/ Tổng số vụ báo cáo năm 2012	Năm 2011
1	Vi phạm các quy trình, biện pháp làm việc an toàn về an toàn lao động	2261	33,36%	30,73%
2	Không sử dụng các trang thiết bị, phương tiện bảo vệ cá nhân	342	5,05%	4,78%

Bảng 7: Những nguyên nhân để xảy ra TNLD do người lao động

3.3. Về phía các cơ quan quản lý Nhà nước

- Các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực ATLD hiện nay đã khá đầy đủ. Tuy nhiên, việc thanh tra, kiểm tra, xử lý của cơ quan nhà nước đối với các doanh nghiệp vi phạm công tác an toàn vệ sinh lao động còn chưa triệt để dẫn đến tình trạng còn nhiều người sử dụng lao động không chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật.

- Khu vực các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, các hộ kinh doanh cá thể, các làng nghề, chưa được quan tâm hướng dẫn đầy đủ quy định nhà nước về an toàn vệ sinh lao động dẫn đến việc vi phạm các quy định về An toàn - vệ sinh lao động và nguy cơ TNLD và bệnh nghề nghiệp cao.

4. Thiệt hại do tai nạn lao động

Theo số liệu báo cáo của các địa phương, chi phí do tai nạn lao động xảy ra trong năm 2012 (chi phí tiền thuốc, mai táng, tiền bồi thường cho gia đình người chết và những người bị thương,...) là **82,6 tỷ đồng**, thiệt hại về tài sản là **11 tỷ đồng**, tổng số ngày nghỉ (kể cả nghỉ chế độ) do TNLD là **85.683** ngày.

5. Điều tra, xử lý các vụ TNLD nghiêm trọng

Trong 552 vụ tai nạn lao động chết người xảy ra trong năm 2012, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được biên bản điều tra của 149 vụ. Theo báo cáo, có 02 trường hợp người sử dụng lao động bị đề nghị truy tố do vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật về ATLD để xảy ra tai nạn lao động, đó là:

- Vụ tai nạn lao động do sập cốt pha xảy ra vào 10h ngày 5/11/2012 làm 02 người chết tại công trình xây dựng Khu nhà ở, dịch vụ thương mại và trường học Nam Đô (Trương Định, Hoàng Mai, Hà Nội) do công ty cổ phần Vinaconex làm chủ đầu tư;

- Vụ tai nạn lao động do điện giật xảy ra vào 15h ngày 25/3/2012 làm 02 người chết tại Trạm bơm điện Tổ hợp tác Xuân Mai, ấp 6, Kinh Môn, xã Trường Xuân, huyện Thập Mười, tỉnh Đồng Tháp do ông Nguyễn Văn Dẻo làm Trưởng trạm.

6. Đánh giá công tác thống kê báo cáo tai nạn lao động

- Công tác thống kê báo cáo TNLĐ năm 2012 của các địa phương: số địa phương thực hiện báo cáo là 63/63 địa phương. Số địa phương có báo cáo đến đúng thời hạn 50/63 địa phương đạt 79% (năm 2011 là 31/63 đạt 49,2%). Một số địa phương báo cáo không đúng mẫu quy định (báo cáo theo mẫu cũ), số liệu thống kê về ngành nghề, số lao động trên địa bàn, số doanh nghiệp, số lao động trong báo cáo chưa thống kê được đầy đủ nên khó đánh giá chính xác tình hình tai nạn lao động trên toàn quốc, từ đó tính toán được tần suất xảy ra TNLĐ, tần suất xảy ra TNLĐ chết người.

- Nhiều doanh nghiệp (chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa) không báo cáo TNLĐ theo quy định. Trong năm 2012, có 19.311 doanh nghiệp tham gia báo cáo (ước tính khoảng 5,1% tổng số doanh nghiệp toàn quốc).

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU CẦN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2013

Căn cứ vào tình hình và nguyên nhân xảy ra TNLĐ trong năm 2012, để chủ động phòng ngừa TNLĐ trong thời gian tới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các Bộ, ngành, địa phương và các doanh nghiệp thực hiện tốt các nội dung chính sau đây:

1. Các Bộ, Ngành, Tập đoàn, Tổng công ty tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về an toàn lao động - vệ sinh lao động và các chế độ bảo hộ lao động. Chú trọng triển khai công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động.

2. Cần tăng cường tuyên truyền về văn hóa an toàn lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ tại nơi làm việc nhằm kêu gọi người sử dụng lao động và người lao động cùng nhau chung sức thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền về an toàn - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ với nhiều hình thức phong phú hơn trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương và địa phương.

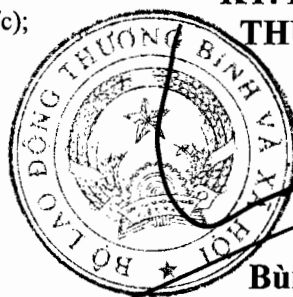
3. Các Sở Lao động - Thương binh Xã hội địa phương cần tăng cường công tác hướng dẫn, thanh tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động ở các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, cần chú trọng đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề và công tác điều tra, báo cáo tai nạn lao động tại doanh nghiệp. Kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các hành vi vi phạm luật pháp lao động, đặc biệt công khai các doanh nghiệp không chấp hành nghiêm chỉnh công tác thống kê báo cáo TNLĐ theo quy định; thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để tiến hành điều tra kịp thời, xác định chính xác nguyên nhân xảy ra các vụ tai nạn lao động chết người trong các doanh nghiệp, đảm bảo thời gian điều tra, lập biên bản các vụ tai nạn lao động theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện báo cáo tình hình tai nạn lao động trên địa bàn theo đúng quy định.

4. Người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh phải tuân thủ các quy định của nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh lao động. Công tác tuyên truyền, huấn luyện, phổ biến kiến thức về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động tại doanh nghiệp.

5. Triển khai thực hiện tốt các hoạt động của Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động năm 2013 nhằm đạt các mục tiêu của Chương trình Quốc gia an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg ngày 10/12/2010./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng CP (đề b/c);
- Văn phòng CP;
- Văn phòng TW Đảng;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; CQ thuộc CP;
- Viện KSNDTC;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ Y tế;
- Tổng Liên Đoàn lao động VN
- UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, TP;
- Lãnh đạo Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục ATLĐ.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hồng Lĩnh